

Số: /BC-UBND

Quan Hóa, ngày tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO

Cung cấp thông tin xây dựng Đề án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư bị ảnh hưởng thiên tai huyện Quan Hóa giai đoạn 2021 - 2025

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số 4815/SNN&PTNT-TL ngày 10/12/2020 của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa về việc rà soát, đề xuất danh mục các dự án bố trí ổn định dân cư thực hiện năm 2021, giai đoạn 2021-2025 và cung cấp thông tin xây dựng Đề án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư bị ảnh hưởng thiên tai, những hộ dân sống rải rác, dân di cư tự do khu vực 11 huyện miền núi giai đoạn 2021 – 2025. UBND huyện Quan Hóa báo cáo như sau:

1. Đánh giá thực trạng và tổng hợp kết quả sắp xếp, bố trí ổn định dân cư bị ảnh hưởng thiên tai, những hộ dân sống rải rác, dân di cư tự do trên địa bàn huyện giai đoạn 2016 - 2020

1.1. Kết quả thực hiện sắp xếp, bố trí ổn định dân cư tại địa phương

Tổng số hộ đã được bố trí ổn định là 115 hộ với tổng kinh phí hỗ trợ là 2.320 triệu đồng, cụ thể:

a) Hình thức bố trí:

- Tái định cư xen ghép là 115 hộ/501 khẩu, bố trí tại 31 điểm dân cư;

(có phụ lục 01 kèm theo)

b) Đối tượng:

- Các hộ bị ảnh hưởng thiên tai là 115 hộ/501 khẩu, bố trí tại 30 điểm dân cư;

(có phụ lục 02 kèm theo)

c) Nguồn vốn thực hiện (Vốn ngân sách nhà nước, vốn lồng ghép, vốn huy động từ các tổ chức, cá nhân...):

- Vốn từ Chương trình bố trí dân cư: 2.320 triệu đồng.
- Vốn lồng ghép: 575 triệu đồng.
- Vốn từ các nguồn hợp pháp khác và của các hộ di dời: 5.750 triệu đồng.

Ngoài ra năm 2018 sau đợt mưa lũ lịch sử, huyện Quan Hóa có 858 nhà bị ảnh hưởng, hiện nay đã xây dựng xong 06 khu tái định cư cho các hộ đến ở.

(có phụ lục 03 kèm theo)

1.2. Tình hình thực hiện các chính sách phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương

- Chính sách thu hút lao động việc làm: UBND huyện hàng năm thường tổ

chức các buổi tập huấn cho các hộ nghèo, hộ bị ảnh hưởng bởi thiên tai các cách thức để phát triển sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi, làm việc tại các xưởng chế biến luồng để nâng cao đời sống vật chất của người dân, tạo việc làm ổn định tại địa phương cho các hộ dân.

- Chương trình giảm nghèo: Từ chương trình 30a, 135 của Chính phủ, UBND huyện đã tổ chức tập huấn 119 lớp cho 3.008 lượt người dân tham gia, tập huấn giảm nghèo cho người dân, xây dựng các công trình phúc lợi nhằm giảm thiểu các nguy cơ ảnh hưởng thiên tai.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới: UBND huyện thường xuyên lồng ghép chương trình này để hỗ trợ xây dựng các công trình nước sạch sinh hoạt cho nhân dân.

(có phụ lục 04 kèm theo)

1.3. Đánh giá tình hình bố trí ổn định dân cư tại địa phương

a) Tồn tại, hạn chế

Việc tuyên truyền và chỉ đạo người dân di dời nhà đến nơi an toàn nhiều chỗ còn khó khăn. Do tập quán người đồng bào dân tộc Thái lâu nay ở gần nguồn nước như gần khe suối, chân núi, nên việc lựa chọn nơi ở mới còn gặp nhiều khó khăn.

b) Nguyên nhân

- Quỹ đất bằng để bố trí dân cư tập trung ít, nên các hộ chủ yếu bố trí xen ghép vào các bản.

- Nguồn kinh phí đầu tư cho hạ tầng còn hạn chế nên việc lựa chọn các điểm tái định cư còn gặp khó khăn.

2. Phương án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư bị ảnh hưởng thiên tai, những hộ dân sống rải rác, dân di cư tự do trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 – 2025

2.1. Nhu cầu sắp xếp và hình thức bố trí ổn định dân cư

- Rà soát đến thời điểm hiện nay, tổng số hộ cần bố trí, sắp xếp là 950 hộ, trong đó: Tăng thêm so với báo cáo tháng 12/2020 là 56 hộ (bản Chiềng, xã Trung Sơn tăng 39 hộ; xã Phú Xuân tại Bản Éo tăng 9 hộ, Bản Pan 16 hộ; Bản Thành Tân, xã Thành Sơn giảm 08 hộ).

+ Các hộ bị ảnh hưởng thiên tai là 947 hộ trên địa bàn 13 xã, 01 thị trấn; Bố trí ổn định theo các hình thức: Tái định cư tập trung 201 hộ, tái định cư xen ghép 327 hộ và ổn định tại chỗ 422 hộ;

+ Các hộ dân sống rải rác là 03 hộ trên địa bàn xã Thành Sơn; Bố trí ổn định theo các hình thức: Tái định cư tập trung 01 hộ, tái định cư xen ghép 02 hộ.

(có phụ lục 05 kèm theo)

2.2. Nhu cầu về bố trí quỹ đất

Nhu cầu đất ở cho các khu tái định cư tập trung là: 53.150 m².

Nhu cầu đất ở cho các khu tái định cư xen ghép là: 80.430 m².

(có phụ lục 06, 07 kèm theo)

2.3. Nhu cầu về cơ sở hạ tầng

San lấp mặt bằng cho các khu tái định cư tập trung là: 150.000 m³.

(có phụ lục 08, 09, 10 kèm theo)

2.4. Nhu cầu về vốn đầu tư và phân kỳ vốn đầu tư

- Nhu cầu vốn: 253.899 triệu đồng.

+ Hỗ trợ các hộ dân: 14.2540 triệu đồng.

+ Hỗ trợ cơ sở hạ tầng: 239.985 triệu đồng.

- Phân kỳ đầu tư

Năm 2021: 62.115 triệu đồng.

Năm 2022: 107.250 triệu đồng.

Năm 2023: 76.624 triệu đồng.

Năm 2024: 4.620 triệu đồng.

Năm 2025: 3.290 triệu đồng.

2.5. Giải pháp thực hiện

2.5.1. Về tuyên truyền, vận động:

Tuyên truyền rộng rãi cho người dân nhận thức tầm quan trọng các hiểm họa do sạt lở đất, đá núi, sạt lở bờ sông, suối để có biện pháp phòng tránh và chủ động ứng phó, giảm thiểu hậu quả do thiên tai gây ra.

2.5.2. Về quản lý:

Cử cán bộ, người dân tham gia giám sát cộng đồng các hạng mục công trình được triển khai thực hiện trên địa bàn xã quản lý.

3. Đề xuất, kiến nghị

Chi cục phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa trình UBND tỉnh và các cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí hỗ trợ các hộ đã di chuyển và hỗ trợ cộng đồng để hoàn thiện các hạng mục như: Điện, đường, nước sinh hoạt ... cho những vùng dân chuyển đến; bổ sung các hộ phải di dời thuộc diện tập trung vào đề án di dân các hộ ảnh hưởng thiên tai để báo cáo trung ương ghi vốn đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BCH PCTT&TKCN tỉnh (để b/c);
- TT Huyện ủy, HĐND và UBND;
- Các thành viên BCH PCTT và TKCN huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành cấp huyện;
- UBND 13 xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP BCH PCTT&TKCN huyện.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Văn Hùng